

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý**  
**người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn**  
**Nhà nước tại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Quyết định số 68-QĐ/TW ngày 04/7/2007 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử;

Căn cứ Kết luận số 12-KL/TW ngày 22/3/2017 của Bộ Chính trị về sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về công tác cán bộ;

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ Về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định 106/2015/NĐ-CP ngày 23/10/2015 về quản lý người đại diện vốn nhà nước giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1085/QĐ-BXD ngày 03/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước, kiểm soát viên tại các doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Bộ Xây dựng là chủ sở hữu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Xây dựng;
- Các doanh nghiệp thuộc BXD;
- Đảng ủy BXD;
- Đảng ủy Khối cơ sở BXD;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.



**BỘ TRƯỞNG**

**Phạm Hồng Hà**

**QUY CHẾ**

**Quản lý người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước  
tại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 552/QĐ-BXD ngày 19/6/2017  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng áp dụng**

1. Người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi là người quản lý doanh nghiệp), bao gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng thành viên; Thành viên Hội đồng thành viên;
- b) Kiểm soát viên;
- c) Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng.

2. Người đại diện phần vốn nhà nước được bầu, bổ nhiệm giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và dưới 50% vốn điều lệ (sau đây gọi là người đại diện), bao gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị; Thành viên Hội đồng quản trị;
- b) Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc các Công ty lớn có vốn đầu tư của các Tổng công ty thuộc Bộ.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Quyết định cử người đại diện là văn bản của chủ sở hữu chỉ định, giao người đại diện thực hiện các quyền của cổ đông tại tổng công ty.

2. Tuổi bổ nhiệm hoặc tuổi cử làm đại diện là tuổi được tính từ ngày, tháng, năm sinh đến ngày, tháng, năm có văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương bổ nhiệm hoặc cử làm đại diện.

3. Bổ nhiệm lần đầu là việc bổ nhiệm người lao động lần đầu vào 01 chức vụ quản lý hoặc bổ nhiệm người quản lý doanh nghiệp vào 01 chức vụ quản lý cao hơn chức vụ đang giữ.

4. Cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ bao gồm:

- a) Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Bộ Xây dựng;
- b) Ban (phòng) Tổ chức cán bộ thuộc tổng công ty.

5. Cấp ủy cùng cấp là đảng ủy tổng công ty hoặc đảng ủy công ty mẹ tổng công ty.

### **Điều 3. Thời hạn giữ chức vụ**

1. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

a) Thời hạn giữ chức vụ người quản lý doanh nghiệp là 05 năm;

Đối với Kiểm soát viên, thời hạn giữ chức vụ là 03 năm.

b) Trường hợp người quản lý doanh nghiệp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ mới tương đương chức vụ cũ thì thời hạn giữ chức vụ chức vụ được tính từ ngày quyết định điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ mới có hiệu lực thi hành.

c) Trường hợp thay đổi chức danh quản lý do thay đổi tên gọi doanh nghiệp thì thời hạn giữ chức vụ được tính từ ngày quyết định bổ nhiệm theo chức vụ cũ (tên gọi cũ của doanh nghiệp).

2. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và dưới 50% vốn điều lệ

a) Thời hạn làm đại diện được xác định theo nhiệm kỳ của chức danh quản lý đang giữ của người đại diện.

- Trường hợp thay đổi chức danh quản lý do thay đổi tên gọi doanh nghiệp thì thời hạn làm đại diện được tính từ ngày được cử làm đại diện theo chức danh cũ (tên gọi cũ của doanh nghiệp).

- Trường hợp người đại diện được cử để bầu, bổ nhiệm chức danh quản lý giữa nhiệm kỳ của chức danh đó thì thời hạn làm đại diện là thời gian còn lại của nhiệm kỳ đó.

b) Thời điểm để tính thời hạn làm đại diện là ngày người đại diện được bầu, bổ nhiệm giữ chức danh quản lý.

### **Điều 4. Thẩm quyền**

1. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

a) Bộ trưởng Bộ Xây dựng:

- Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên tổng công ty.

- Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Kiểm soát viên tổng công ty.

b) Hội đồng thành viên tổng công ty: Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc và sau khi có ý kiến bằng văn bản của Chủ sở hữu.

c) Tổng giám đốc tổng công ty: Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với các chức danh quản lý theo phân cấp thẩm quyền.

d) Cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ của Tổng công ty có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc về các nội dung quản lý đối với người quản lý doanh nghiệp.

2. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và dưới 50% vốn điều lệ

Bộ trưởng Bộ Xây dựng:

a) Quyết định cử, cử lại người đại diện để bầu hoặc đề nghị miễn nhiệm người đại diện giữ các chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty.

b) Quyết định cử, cử lại người đại diện để bổ nhiệm hoặc đề nghị miễn nhiệm các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

c) Quyết định khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với người đại diện giữ chức danh quản lý, điều hành Tổng công ty.

### **Điều 5. Quy định về kiêm nhiệm**

1. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

a) Người được bổ nhiệm giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên

- Không là cán bộ, công chức, viên chức;

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm giữ chức danh quản lý thì phải có quyết định chuyển, điều động công tác (đối với cán bộ, công chức) hoặc phải chấm dứt hợp đồng làm việc (đối với viên chức).

- Không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc tại Tổng công ty và các doanh nghiệp khác.

- Không được kiêm nhiệm các chức danh quản lý, điều hành ở Tổng công ty, công ty thành viên.

b) Người được bổ nhiệm giữ chức danh thành viên Hội đồng thành viên

- Không là cán bộ, công chức, viên chức;

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm giữ chức danh quản lý thì phải có quyết định chuyển, điều động công tác (đối với cán bộ, công chức) hoặc phải chấm dứt hợp đồng làm việc (đối với viên chức).

- Không được kiêm nhiệm các chức danh quản lý, điều hành ở Tổng công ty, công ty thành viên.

- Có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc.

c) Người được bổ nhiệm giữ chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc

- Không là cán bộ, công chức, viên chức;

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm giữ chức danh quản lý thì phải có quyết định chuyển, điều động công tác (đối với cán bộ, công chức) hoặc phải chấm dứt hợp đồng làm việc (đối với viên chức).



- Không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty và các doanh nghiệp khác.

- Có thể kiêm nhiệm người đại diện vốn của Tổng công ty giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên; Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị các Công ty con, Công ty liên kết nhưng không quá 03 đơn vị.

2. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

a) Người đại diện

- Không là cán bộ, công chức, viên chức;

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được cử làm đại diện thì phải có quyết định chuyển chuyên, điều động công tác (đối với cán bộ, công chức) hoặc phải chấm dứt hợp đồng làm việc (đối với viên chức).

- Không kiêm nhiệm làm đại diện ở Tổng công ty khác do Bộ Xây dựng là chủ sở hữu.

- Không được giao hoặc ủy quyền lại cho người khác đại diện thay mình biểu quyết, quyết định các nội dung đã được chủ sở hữu giao.

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty.

c) Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty có thể kiêm nhiệm người đại diện vốn của Tổng công ty giữ chức Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên; Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty con, công ty liên kết nhưng không quá 03 đơn vị.

3. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ

a) Người đại diện

- Không là cán bộ, công chức, viên chức

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được cử làm đại diện thì phải có quyết định chuyển chuyên, điều động công tác (đối với cán bộ, công chức) hoặc phải chấm dứt hợp đồng làm việc (đối với viên chức).

- Không kiêm nhiệm làm đại diện ở Tổng công ty khác do Bộ Xây dựng là chủ sở hữu.

- Không được giao hoặc ủy quyền lại cho người khác đại diện thay mình biểu quyết, quyết định các nội dung đã được chủ sở hữu giao.

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty.

c) Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty có thể kiêm nhiệm người đại diện vốn của Tổng công ty giữ chức Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên; Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty con, công ty liên kết nhưng không quá 03 đơn vị.

**Điều 6. Quy định số lượng thành viên Hội đồng thành viên; Hội đồng quản trị doanh nghiệp có vốn nhà nước nắm giữ trên 50% và dưới 50% vốn điều lệ; số lượng kiểm soát viên.**

1. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

a) Số lượng thành viên Hội đồng thành viên: 05 thành viên;

- b) Số lượng Kiểm soát viên: 03 thành viên;
  - c) Số lượng Phó tổng giám đốc không quá 05 Phó tổng.
2. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ
- a) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị có từ 05 đến 07 thành viên;
  - b) Số lượng Kiểm soát viên: 03 thành viên;
  - c) Số lượng Phó tổng giám đốc không quá 05 Phó tổng.
3. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ

Theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần và chấp thuận của Chủ sở hữu vốn Nhà nước.

4. Trong các trường hợp đặc biệt thì Hội đồng thành viên, người đại diện vốn của nhà nước tại doanh nghiệp phải báo cáo và xin ý kiến của cấp có thẩm quyền quyết định.

### **Điều 7. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm**

1. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

a) Đạt tiêu chuẩn chung của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn của chức danh do cấp có thẩm quyền ban hành.

b) Được quy hoạch cho chức danh bổ nhiệm đối với nguồn nhân sự tại chỗ hoặc được quy hoạch vào chức danh tương đương với chức danh bổ nhiệm đối với nguồn nhân sự từ nơi khác.

c) Có đủ hồ sơ cá nhân được cấp có thẩm quyền thẩm định, xác minh, xác nhận.

d) Trong độ tuổi bổ nhiệm

- Phải đủ tuổi tính theo tháng để công tác được ít nhất 01 nhiệm kỳ của chức danh quản lý tính đến ngày cấp có thẩm quyền ký phê duyệt chủ trương bổ nhiệm (quy định về tuổi).

- Trường hợp người quản lý doanh nghiệp do nhu cầu công tác mà được giao giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang giữ thì không tính tuổi bổ nhiệm theo quy định về tuổi nêu trên.

- Trường hợp người quản lý doanh nghiệp bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị kỷ luật từ khiển trách đến hạ bậc lương hoặc bị miễn nhiệm hoặc từ chức vì vi phạm kỷ luật, pháp luật, sau 01 năm kể từ ngày bị cấp có thẩm quyền đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hoặc kể từ ngày quyết định kỷ luật, từ chức, miễn nhiệm có hiệu lực thi hành (kể cả kỷ luật do vi phạm trước đó nhưng đến nay mới được phát hiện và mới có quyết định kỷ luật), nếu được xem xét, đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý thì điều kiện về tuổi bổ nhiệm thực hiện theo quy định về tuổi nêu trên.

đ) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao do cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận. Thời điểm chứng nhận sức khỏe đến ngày nộp hồ sơ cho cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ không quá 06 tháng.

e) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

g) Không đang trong thời gian thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

h) Không đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử.

i) Trường hợp nhân sự được đề nghị bổ nhiệm đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra thì cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm trao đổi với trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra trước khi bổ nhiệm.

k) Ngoài các điều kiện quy định tại Điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i Khoản 1 Điều này, việc bổ nhiệm Kiểm soát viên, Kế toán trưởng còn phải tuân theo các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và dưới 50% vốn điều lệ

a) Đạt tiêu chuẩn chung của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn của chức danh dự kiến cử làm đại diện do cấp có thẩm quyền ban hành.

b) Có đủ hồ sơ cá nhân được cấp có thẩm quyền thẩm định, xác minh, xác nhận.

c) Trong độ tuổi cử làm đại diện

- Người đại diện được cử làm đại diện phải đủ tuổi tính theo tháng để công tác hết 01 nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quản lý (quy định về tuổi).

- Trường hợp người đại diện do nhu cầu công tác mà được chủ sở hữu cho thôi làm đại diện để cử làm đại diện tại tập đoàn, tổng công ty, công ty khác cùng chủ sở hữu thì tuổi cử làm đại diện không theo quy định về tuổi nêu trên.

- Trường hợp người đại diện sau 01 năm kể từ ngày bị chủ sở hữu đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hoặc kể từ ngày quyết định kỷ luật, miễn nhiệm có hiệu lực thi hành, nếu tiếp tục được xem xét cử làm người đại diện thì ngoài việc đáp ứng điều kiện về độ tuổi, phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện khác của người đại diện.

d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao do cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận. Thời điểm chứng nhận sức khỏe đến ngày nộp hồ sơ cho cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ không quá 06 tháng.

đ) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

e) Không đang trong thời gian bị thi hành kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử.

## **Điều 8. Quy định về việc tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt lấy phiếu tín nhiệm để bổ nhiệm cán bộ**

1. Hội nghị chỉ được tiến hành khi có tối thiểu 2/3 cán bộ thuộc thành phần tham gia dự họp có mặt. Trường hợp cán bộ thuộc thành phần tham gia dự họp vắng mặt thì không được phép uỷ quyền cho người khác dự thay.

2. Trước khi vào Hội nghị, chủ trì Hội nghị chỉ định một trong số các thành viên tham gia dự họp làm Thư ký của Hội nghị.

3. Trường hợp một người tham gia nhiều vị trí thuộc thành phần tham gia bỏ phiếu thì khi bỏ phiếu tín nhiệm chỉ bỏ một phiếu.

4. Khi thực hiện lấy phiếu tín nhiệm theo phương thức bỏ phiếu kín, phải thành lập Ban Kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu do người chủ trì đề xuất và phải được Hội nghị biểu quyết (theo phương thức giơ tay).

5. Chủ trì Hội nghị: Đại diện Chủ sở hữu hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổ trưởng Tổ đại diện phần vốn nhà nước do Chủ sở hữu cử.

6. Thành phần tham gia:

Đại diện chủ sở hữu, Hội đồng thành viên, Tổ đại diện phần vốn, Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc; Kế toán trưởng; kiểm soát viên; Trưởng và Phó phòng (ban) và tương đương; Trưởng các đơn vị thuộc Tổng công ty; Ban chấp hành (nếu Đảng bộ là Đảng bộ toàn tổng công ty); Ban Thường vụ Đảng ủy (nếu Đảng ủy là đảng ủy cơ quan Tổng công ty). Chủ tịch công đoàn của Tổng công ty; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc các doanh nghiệp thành viên 100% vốn thuộc Tổng công ty; người đại diện phần vốn của Tổng công ty là Bí thư, Chủ tịch, Tổng giám đốc các công ty cổ phần do Tổng công ty giữ quyền chi phối và người đại diện vốn nhà nước tại các công ty mà Tổng công ty không chi phối.

7. Nội dung Hội nghị:

Người chủ trì hội nghị nêu yêu cầu bổ nhiệm, tiêu chuẩn chức danh dự kiến bổ nhiệm; danh sách người được giới thiệu bổ nhiệm; chỉ định thư ký hội nghị, tổ kiểm phiếu.

- Bộ phận tổ chức cán bộ của đơn vị thông báo danh sách nhân sự giới thiệu bổ nhiệm; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập công tác; nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo đơn vị về ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng và khả năng phát triển; dự kiến phân công công tác nếu được bổ nhiệm.

- Đối với trường hợp bổ nhiệm, cử lần đầu thì từng người trong danh sách nhân sự trình bày chương trình hành động của mình.

- Đối với trường hợp bổ nhiệm lại, cử lại thì nhân sự trình bày kiểm điểm đánh giá nhiệm kỳ về chương trình hành động nhiệm kỳ tới để Hội nghị chất vấn, tham gia ý kiến.

- Thành viên tham gia dự họp nhận xét, đánh giá về nhân sự dự kiến bổ nhiệm. Thảo luận các vấn đề phát sinh nếu có.



- Thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đối với nhân sự dự kiến bổ nhiệm theo phương thức bỏ phiếu kín.

- Ban kiểm phiếu thông báo tổng số phiếu phát ra và tổng số phiếu thu về.

8. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm được lập thành biên bản, quản lý theo quy định và được báo cáo với cấp quyết định bổ nhiệm, kết quả lấy phiếu tín nhiệm là một cơ sở quan trọng để lựa chọn nhân sự bổ nhiệm.

### **Điều 9. Quy định về điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm**

Việc triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm do Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện theo quy trình; (trong trường hợp cần thiết Bộ trưởng Bộ Xây dựng sẽ cử Lãnh đạo Bộ cùng Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện):

1. Gặp gỡ người dự kiến điều động bổ nhiệm để trao đổi về yêu cầu công tác, nhu cầu bổ nhiệm.

2. Trao đổi, lấy ý kiến với Tập thể Lãnh đạo, Hội đồng thành viên hoặc Tổ đại diện phần vốn và cấp ủy nơi cán bộ đang công tác về việc điều động bổ nhiệm, tìm hiểu đánh giá về cán bộ và xác minh lý lịch của cán bộ (nếu có).

3. Trao đổi, lấy ý kiến của Tập thể Lãnh đạo, Hội đồng thành viên hoặc Tổ đại diện phần vốn và Cấp ủy đảng của đơn vị về việc tiếp nhận, bổ nhiệm cán bộ.

4. Căn cứ kết quả làm việc với các đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị đơn vị nơi đi cho ý kiến bằng văn bản, đồng thời trình Bộ trưởng công văn lấy ý kiến của cấp ủy đảng cấp trên trực tiếp

5. Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp, thẩm định hồ sơ cán bộ trình Bộ trưởng ký quyết định điều động, tiếp nhận, bổ nhiệm người quản lý doanh nghiệp hoặc người đại diện.

### **Điều 10. Hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại người quản lý doanh nghiệp; cử, cử lại người đại diện**

1. Hồ sơ bổ nhiệm người quản lý doanh nghiệp

a) Tờ trình đề xuất chủ trương và văn bản đồng ý của Chủ sở hữu về chủ trương bổ nhiệm.

b) Tờ trình đề nghị bổ nhiệm của Hội đồng thành viên kèm theo nhận xét của Hội đồng thành viên và của cấp ủy cùng cấp.

c) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, thời điểm khai lý lịch đến thời điểm trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm không quá 06 tháng) có xác nhận của cấp có thẩm quyền.

d) Bản tự nhận xét đánh giá và chương trình hành động nếu được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm.

đ) Các kết luận kiểm tra, thanh tra giải quyết khiếu nại tố cáo và các tài liệu có liên quan (nếu có).

e) Giấy chứng nhận có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy định.

g) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ.

h) Bản kê khai tài sản theo quy định.

i) Bản nhận xét của cấp ủy hoặc chính quyền cơ sở nơi nhân sự cư trú.

## 2. Hồ sơ bổ nhiệm lại người quản lý doanh nghiệp

a) Tờ trình đề xuất chủ trương và văn bản đồng ý của Chủ sở hữu về chủ trương bổ nhiệm lại.

b) Bổ sung sơ yếu lý lịch, các văn bằng, chứng chỉ, kê khai tài sản nếu có thay đổi.

c) Bản kiểm điểm nhiệm kỳ và chương trình hành động nếu được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm lại.

d) Bản đánh giá nhiệm kỳ của cấp có thẩm quyền đối với người quản lý doanh nghiệp.

đ) Bản nhận xét của cấp ủy hoặc chính quyền cơ sở nơi nhân sự cư trú.

## 3. Hồ sơ cử người đại diện

a) Tờ trình của cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ và văn bản đồng ý của chủ sở hữu về chủ trương cử người đại diện;

b) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Thời điểm khai lý lịch đến thời điểm trình cấp có thẩm quyền cử làm đại diện không quá 06 tháng) có xác nhận của cấp có thẩm quyền;

c) Bản tự nhận xét, đánh giá và chương trình hành động và bản cam kết tuân thủ các chủ trương, nghị quyết, chỉ đạo của chủ sở hữu và việc thực hiện các vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ của người đại diện với chủ sở hữu đã được chủ sở hữu thông qua;

d) Nhận xét của chủ sở hữu hoặc cơ quan quản lý trực tiếp;

đ) Các kết luận kiểm tra, thanh tra giải quyết khiếu nại tố cáo và các tài liệu có liên quan khác (nếu có);

e) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ;

g) Giấy chứng nhận có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

h) Bản kê khai tài sản (theo mẫu quy định);

i) Bản nhận xét của cấp ủy hoặc chính quyền cơ sở nơi nhân sự cư trú.

## 4. Hồ sơ cử lại người đại diện

a) Tờ trình của cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ và văn bản đồng ý của chủ sở hữu về chủ trương cử lại người đại diện;

b) Sơ yếu lý lịch, các văn bản, chứng chỉ, kê khai tài sản bổ sung nếu có;

c) Bản tự nhận xét, đánh giá và chương trình hành động nhiệm kỳ tiếp theo nếu được Chủ sở hữu cử lại;

d) Đánh giá nhiệm kỳ làm đại diện của chủ sở hữu.

### **Điều 11. Đánh giá cán bộ hàng năm**

1. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Việc đánh giá người quản lý doanh nghiệp thực hiện theo quy định từ Điều 10 đến Điều 18 Nghị định 97/2015/NĐ-CP.

2. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

Việc đánh giá người đại diện thực hiện theo quy định từ Điều 8 đến Điều 16 Nghị định 106/2015/NĐ-CP.

3. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ

Việc đánh giá người đại diện vẫn áp dụng theo quy định từ Điều 8 đến Điều 16 Nghị định 106/2015/NĐ-CP, tuy nhiên tùy từng trường hợp cụ thể chủ sở hữu sẽ xem xét thêm yếu tố khách quan, chủ quan; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng người đại diện để đánh giá cán bộ.

### **Điều 12. Quy hoạch, điều động, luân chuyển cán bộ**

1. Quy hoạch cán bộ

a. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện theo quy định từ Điều 20 đến Điều 25 Nghị định 97/2015/NĐ-CP.

b. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ vận dụng các quy định từ Điều 20 đến Điều 25 Nghị định 97/2015/NĐ-CP.

2. Điều động, luân chuyển cán bộ

a. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện theo quy định từ Điều 45 đến Điều 48 Nghị định 97/2015/NĐ-CP.

b. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ vận dụng các quy định từ Điều 45 đến Điều 48 Nghị định 97/2015/NĐ-CP.

## **CHƯƠNG II**

### **BỔ NHIỆM NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP 100% VỐN NHÀ NƯỚC DO BỘ XÂY DỰNG LÀM ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

### **Điều 13. Bổ nhiệm thành viên Hội đồng thành viên**

1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

**a. Bước 1:** Xin chủ trương và giới thiệu nhân sự

Căn cứ nhu cầu cán bộ, Hội đồng thành viên họp thống nhất xin chủ trương và đề xuất nhân sự thành viên Hội đồng thành viên tại doanh nghiệp

(Có thể giới thiệu từ 1 đến 3 người để lựa chọn) và trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng xem xét phê duyệt.

**b. Bước 2:** Lấy phiếu tín nhiệm cán bộ dự kiến bổ nhiệm

Trên cơ sở chủ trương được phê duyệt; Đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để và lấy phiếu tín nhiệm: thực hiện theo quy định tại Điều 8 của quy chế này.

**c. Bước 3:** Lựa chọn nhân sự

Trên cơ sở kết quả lấy phiếu tín nhiệm, Hội đồng thành viên, Thường vụ đảng ủy tổ chức họp để thảo luận và thống nhất lựa chọn nhân sự bằng phiếu kín. Nhân sự được lựa chọn phải đạt bằng hoặc trên 50% số thành viên dự họp thông qua.

**d. Bước 4:** Quyết định nhân sự

Trên cơ sở chủ trương, kết quả lấy phiếu tín nhiệm và hồ sơ cán bộ. Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ cán bộ và trình Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng xem xét quyết định nhân sự bổ nhiệm.

**đ. Bước 5:** Tổ chức ban hành quyết định theo quy định.

**2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác**

**a. Bước 1:** Giới thiệu phương án nhân sự

Căn cứ nhu cầu cơ cấu cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ xin chủ trương điều động bổ nhiệm cán bộ và trình Bộ trưởng xem xét phê duyệt.

Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp hồ sơ, chuẩn bị phương án nhân sự, để trình Ban Cán sự đảng Bộ Xây dựng xem xét quyết định phương án điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm.

**b. Bước 2:** Triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm.

Việc triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm theo quy định tại Điều 9 của quy chế này;

**c. Bước 3:** Tổ chức ban hành quyết định theo quy định.

**Điều 14. Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc**

**1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ**

**a. Bước 1:** Xin chủ trương và giới thiệu nhân sự

Căn cứ nhu cầu cán bộ, Hội đồng thành viên thống nhất xin chủ trương và đề xuất nhân sự giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc tại doanh nghiệp (Có thể giới thiệu từ 1 đến 3 người để lựa chọn) và trình Bộ trưởng xem xét phê duyệt.

Trong một số trường hợp cần thiết sẽ tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy phiếu thăm dò giới thiệu nhân sự giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc.

**b. Bước 2:** Lựa chọn nhân sự

Trên cơ sở chủ trương được phê duyệt; Hội đồng thành viên tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để và lấy phiếu tín nhiệm: thực hiện theo quy định tại Điều 8 của quy chế này.



Tổ chức họp Hội đồng thành viên, Thường vụ đảng ủy, để nhận xét đánh giá và thống nhất lựa chọn nhân sự bằng phiếu kín. Nhân sự được lựa chọn phải đạt bằng hoặc trên 50% số thành viên dự họp thông qua.

Trên cơ sở kết quả lấy phiếu tín nhiệm và kết quả lựa chọn nhân sự, Hội đồng thành viên trình Chủ sở hữu nhân sự bổ nhiệm. Chủ sở hữu xin ý kiến của cấp ủy đảng cấp trên trực tiếp về nhân sự bổ nhiệm.

**c. Bước 3:** Quyết định nhân sự

Trên cơ sở kết quả lựa chọn nhân sự dự kiến bổ nhiệm do Hội đồng thành viên trình Chủ sở hữu và ý kiến của đảng ủy cấp trên trực tiếp. Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ cán bộ và trình Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng xem xét quyết định nhân sự bổ nhiệm.

**d. Bước 4:** Quyết định bổ nhiệm

Căn cứ Nghị quyết của Ban Cán sự đảng Bộ Xây dựng, Vụ Tổ chức cán bộ hoàn thiện hồ sơ đề nghị bổ nhiệm theo quy định tại Điều 10 của quy chế này trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký quyết định bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên và có văn bản chấp thuận để Hội đồng thành viên bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc.

**đ. Bước 5:** Tổ chức ban hành quyết định theo quy định.

**2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác**

**a. Bước 1:** Giới thiệu phương án nhân sự

Căn cứ nhu cầu cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với các đơn vị xin chủ trương điều động, tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ trình Bộ trưởng xem xét phê duyệt.

Sau khi được Bộ trưởng phê duyệt, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp hồ sơ, chuẩn bị phương án nhân sự, để trình Ban Cán sự đảng Bộ Xây dựng xem xét quyết định phương án điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm cán bộ.

**b. Bước 2:** Triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm.

Việc triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm theo quy định tại Điều 9 của quy chế này;

**c. Bước 3:** Tổ chức ban hành quyết định theo quy định.

**Điều 15. Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng**

**1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ**

Căn cứ Điều lệ và nhu cầu cán bộ, Hội đồng thành viên có văn bản xin chủ trương chấp thuận bổ nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc (có dự kiến phân công công tác) hoặc Kế toán trưởng trình Bộ trưởng phê duyệt chấp thuận. Hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị chủ trương và giới thiệu nhân sự bổ nhiệm của Tổng giám đốc.

- Biên bản (Nghị quyết) Hội đồng thành viên và cấp ủy đảng cùng cấp.

- Sơ yếu lý lịch cán bộ, thực hiện theo mẫu số 2C-BNV/2008.

Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ và báo cáo Bộ trưởng chấp thuận chủ trương và nhân sự bổ nhiệm.

## **2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác**

Căn cứ nhu cầu cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ xin chủ trương điều động (tiếp nhận) và bổ nhiệm cán bộ, trình Bộ trưởng xem xét chấp thuận.

Việc triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) theo quy định tại Điều 9 của quy chế này;

Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ cán bộ trình Bộ trưởng ký quyết định về việc điều động về đơn vị, để Hội đồng thành viên thực hiện các bước tiếp theo.

### **Điều 16. Bổ nhiệm chức danh Kiểm soát viên**

#### **1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ**

##### **a. Bước 1:** Xin chủ trương và giới thiệu nhân sự

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với đơn vị trình Bộ trưởng phê duyệt chủ trương và phương án nhân sự bổ nhiệm chức danh Kiểm soát viên. Hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị xin chủ trương và giới thiệu nhân sự bổ nhiệm.
- Sơ yếu lý lịch cán bộ theo mẫu số 2C-BNV/2008.

##### **b. Bước 2:** Lựa chọn và quyết định nhân sự

Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với đơn vị hoàn thiện hồ sơ cán bộ trình Bộ trưởng ký quyết định bổ nhiệm chức danh kiểm soát viên.

##### **c. Bước 3:** Tổ chức ban hành quyết định theo quy định.

#### **2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác**

##### **a. Bước 1:** Xin chủ trương và giới thiệu nhân sự

Vụ Tổ chức cán bộ xin chủ trương điều động (tiếp nhận) và bổ nhiệm Kiểm soát viên, trình Bộ trưởng phê duyệt.

**b. Bước 2:** Triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm.

Việc triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm theo quy định tại Điều 9 của quy chế này.

Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp hồ sơ cán bộ theo quy định, trình Bộ trưởng ký quyết định điều động và bổ nhiệm kiểm soát viên.

##### **c. Bước 3:** Tổ chức ban hành quyết định theo quy định.

### **Điều 17. Bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc Công ty lớn trực thuộc Tổng công ty trực thuộc Bộ Xây dựng**

Công ty lớn trực thuộc Tổng công ty là Công ty con có vốn đầu tư của Tổng công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và giá trị vốn từ 100 tỷ VNĐ đồng trở lên.

Trước khi bổ nhiệm hoặc bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc công ty; Hội đồng thành viên phải báo cáo Bộ trưởng về phương án nhân sự và được Bộ trưởng chấp thuận thì mới được tiến hành các quy trình bổ nhiệm.

**CHƯƠNG III**  
**CỬ NGƯỜI ĐẠI DIỆN VÀ GIỚI THIỆU GIỮ CÁC**  
**CHỨC DANH, CHỨC VỤ TẠI TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ NƯỚC**  
**NĂM GIỮ TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ**

**Điều 18. Cử người đại diện giữ các chức danh, chức vụ**

**1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ**

**a. Bước 1:** Xin chủ trương và giới thiệu nhân sự

Căn cứ vào giá trị vốn của Nhà nước, quy mô của tổng công ty và đối chiếu với điều kiện, tiêu chuẩn làm đại diện, Vụ Tổ chức cán bộ đề xuất với Bộ trưởng Bộ Xây dựng về chủ trương, số lượng, cơ cấu, nguồn nhân sự và dự kiến nhân sự cụ thể để cử làm người đại diện trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt.

**b. Bước 2:** Lấy phiếu tín nhiệm cán bộ dự kiến bổ nhiệm

Trên cơ sở chủ trương được phê duyệt; Tổng công ty phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để và lấy phiếu tín nhiệm: thực hiện theo quy định tại Điều 8 của quy chế này.

Trên cơ sở kết quả lấy phiếu tín nhiệm, Chủ sở hữu xin ý kiến của cấp ủy đảng cấp trên trực tiếp về nhân sự bổ nhiệm.

**c. Bước 3:** Lựa chọn và quyết định nhân sự

Trên cơ sở kết quả lấy phiếu tín nhiệm và ý kiến của cấp ủy đảng cấp trên trực tiếp, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp thẩm định hồ sơ cán bộ và trình Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng xem xét quyết định nhân sự .

**d. Bước 4:** Tổ chức ban hành quyết định

Vụ Tổ chức cán bộ công bố quyết định cử Người đại diện vốn của nhà nước và giới thiệu tại Đại hội cổ đông lần đầu; Đại hội cổ đông thường niên; Đại hội cổ đông bất thường hoặc cuộc họp Hội đồng quản trị để người đại diện biểu quyết bầu hoặc bổ nhiệm các chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp.

**2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác**

**a. Bước 1:** Xin chủ trương và giới thiệu nhân sự

Căn cứ nhu cầu của người đại diện, Vụ Tổ chức cán bộ xin chủ trương điều động để cử người đại diện và trình Bộ trưởng phê duyệt.

Sau khi được Bộ trưởng phê duyệt, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp hồ sơ, chuẩn bị phương án nhân sự, để trình Ban Cán sự đảng Bộ Xây dựng quyết định.

**b. Bước 2:** Triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) và bổ nhiệm.

Việc triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) và cử người đại diện theo quy định tại Điều 9 của quy chế này;

Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp hồ sơ cán bộ theo quy định, để trình Bộ trưởng ký quyết định cử Người đại diện.

**c. Bước 3: Tổ chức ban hành quyết định**

Vụ Tổ chức cán bộ công bố quyết định cử Người đại diện vốn của nhà nước và giới thiệu tại Đại hội cổ đông lần đầu; Đại hội cổ đông thường niên; Đại hội cổ đông bất thường hoặc cuộc họp Hội đồng quản trị để người đại diện biểu quyết bầu hoặc bổ nhiệm các chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp.

**Điều 19. Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc**

**1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ**

Căn cứ Điều lệ và nhu cầu cán bộ, Tổ đại diện phần vốn xin chủ trương và giới thiệu nhân sự bổ nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc và dự kiến phân công công tác để trình Bộ trưởng chấp thuận. Hồ sơ gồm:

- Tờ trình xin chủ trương và đề nghị giới thiệu nhân sự bổ nhiệm của Tổng giám đốc.

- Biên bản họp Hội đồng quản trị hoặc Tổ đại diện phần vốn và cấp ủy đơn vị.

- Sơ yếu lý lịch cán bộ, thực hiện theo mẫu số 2C-BNV/2008.

Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ và báo cáo Bộ trưởng chấp thuận nhân sự bổ nhiệm.

Căn cứ văn bản chấp thuận của Bộ trưởng, Tổ đại diện phần vốn tại đơn vị biểu quyết trong cuộc họp Hội đồng quản trị để bổ nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc theo quy chế và Điều lệ của Tổng công ty.

**Điều 20. Bổ nhiệm hoặc bầu Chủ tịch Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc Công ty lớn có vốn góp của Tổng công ty trực thuộc thuộc Bộ Xây dựng**

Công ty lớn trực thuộc Tổng công ty là Công ty con có vốn đầu tư của Tổng công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và giá trị vốn từ 100 tỷ VNĐ đồng trở lên.

Trước khi bổ nhiệm hoặc bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc công ty; Người đại diện vốn nhà nước tại Tổng công ty phải báo cáo Bộ trưởng về phương án nhân sự và được Bộ trưởng chấp thuận thì mới được tiến hành các quy trình bổ nhiệm cán bộ theo quy định hiện hành.

**CHƯƠNG IV**

**CỬ NGƯỜI ĐẠI DIỆN VÀ GIỚI THIỆU CÁC CHỨC DANH  
NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP TẠI TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ  
NƯỚC NẮM GIỮ DƯỚI 50% VỐN ĐIỀU LỆ**

**Điều 21. Cử người đại diện giữ các chức danh, chức vụ**

**1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ**

**a. Bước 1: Xin chủ trương và giới thiệu nhân sự.**

Căn cứ vào tỷ lệ sở hữu vốn của Nhà nước, căn cứ Điều lệ và nhu cầu cán bộ của đơn vị; căn cứ văn bản hiệp ý của các cổ đông lớn, cổ đông chiến



lược, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với Tổ đại diện phần vốn xin chủ trương cử Người đại diện giữ các chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị; Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc trình Bộ trưởng phê duyệt.

**b. Bước 2:** Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp và thẩm định hồ sơ trình Ban Cán sự đảng và Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quyết định cử người đại diện.

**c. Bước 3:** Công bố Quyết định

Vụ Tổ chức cán bộ công bố quyết định cử Người đại diện vốn của nhà nước và giới thiệu tại Đại hội cổ đông lần đầu; Đại hội cổ đông thường niên; Đại hội cổ đông bất thường hoặc cuộc họp Hội đồng quản trị để người đại diện biểu quyết bầu hoặc bổ nhiệm các chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp.

**2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác**

**a. Bước 1:** Xin chủ trương và giới thiệu nhân sự

Căn cứ Điều lệ và nhu cầu cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp với Tổ đại diện phần vốn xin chủ trương điều động để cử hoặc giới thiệu cán bộ quản lý điều hành Tổng công ty trình Bộ trưởng phê duyệt.

**b. Bước 2:** Triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) .

Việc triển khai quy trình điều động (hoặc tiếp nhận) theo quy định tại Điều 9 của quy chế này;

Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp và thẩm định hồ sơ trình Ban Cán sự đảng và Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quyết định cử người đại diện.

**c. Bước 3:** Quyết định bổ nhiệm

Vụ Tổ chức cán bộ công bố quyết định cử Người đại diện vốn của nhà nước và giới thiệu tại Đại hội cổ đông lần đầu; Đại hội cổ đông thường niên; Đại hội cổ đông bất thường hoặc cuộc họp Hội đồng quản trị để người đại diện biểu quyết bầu hoặc bổ nhiệm các chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp.

**d. Bước 4:** Tổ chức ban hành quyết định theo quy định.

## CHƯƠNG V

### BỔ NHIỆM LẠI, CỬ LẠI VÀ KÉO DÀI THỜI GIAN GIỮ CHỨC VỤ

**Điều 22. Điều kiện về bổ nhiệm lại, cử lại**

1. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

a) Doanh nghiệp có nhu cầu.

b) Người quản lý doanh nghiệp phải:

- Hoàn thành nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ chức vụ;

- Đạt tiêu chuẩn chung của Đảng và Nhà nước, tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh quản lý tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại;

- Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

c. Đối với việc bổ nhiệm lại Kiểm soát viên, Kế toán trưởng, ngoài các quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 1 Điều này còn phải tuân theo các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và dưới 50% vốn điều lệ

a) Trước 03 tháng tính đến thời điểm người đại diện hết thời hạn làm đại diện thì chủ sở hữu xem xét để cử lại hoặc không cử lại làm đại diện. Trường hợp người đại diện không được cử lại, chủ sở hữu có trách nhiệm bố trí công tác khác hoặc giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

b) Người đại diện được cử làm đại diện tại tổng công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp.

c) Điều kiện cử lại người đại diện

- Đạt tiêu chuẩn chung của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn của chức danh dự kiến cử làm đại diện do cấp có thẩm quyền ban hành.

- Có đủ hồ sơ cá nhân được cấp có thẩm quyền thẩm định, xác minh, xác nhận.

- Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao do cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận. Thời điểm chứng nhận sức khỏe đến ngày nộp hồ sơ cho cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ không quá 06 tháng.

- Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

- Không đang trong thời gian bị thi hành kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử.

- Người đại diện được cử làm đại diện phải đủ tuổi tính theo tháng để công tác hết 01 nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quản lý (quy định về tuổi).

- Trường hợp người đại diện do nhu cầu công tác mà được chủ sở hữu cho thôi làm đại diện để cử làm đại diện tại tập đoàn, tổng công ty, công ty khác cùng chủ sở hữu thì tuổi cử làm đại diện không theo quy định về tuổi nêu trên.

- Phải được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 03 năm liên tiếp trước khi được cử lại làm đại diện.

- Trong trường hợp đặc biệt, tùy trường hợp cụ thể, chủ sở hữu có thể xem xét, cử lại người đại diện khi còn đủ ít nhất hai phần ba thời gian công tác của nhiệm kỳ làm đại diện (tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định).

**Điều 23. Một số quy định cụ thể về thời hạn giữ chức vụ và kéo dài thời gian giữ chức vụ**

1. Người đại diện, người quản lý doanh nghiệp còn đủ từ 02 năm đến dưới 05 năm công tác tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu, nếu được bổ nhiệm lại, cử lại thì thời hạn giữ chức vụ được tính đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

2. Người đại diện, người quản lý doanh nghiệp còn dưới 02 năm công tác tính đến thời điểm tuổi nghỉ hưu, sau khi xem xét nếu vẫn đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định thì không tiến hành quy trình bổ nhiệm lại, cử lại mà được quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu.

**Điều 24. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại, cử lại và kéo dài thời gian giữ chức vụ.**

**1. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại, cử lại:**

**a. Bước 1:** Xin chủ trương bổ nhiệm lại, cử lại

Căn cứ tình hình thực tế, nhu cầu nhân sự; Hội đồng thành viên, Tổ đại diện phần vốn xin chủ trương bổ nhiệm lại, cử lại và trình Bộ trưởng xem xét phê duyệt.

**c. Bước 2:** Lấy phiếu tín nhiệm cán bộ dự kiến bổ nhiệm lại, cử lại

Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt của đơn vị, đề nhân sự trình bày trưng trình hành động và lấy phiếu tín nhiệm: thực hiện theo quy định tại Điều 8 của quy chế này.

Tổ chức họp Hội đồng thành viên hoặc Tổ đại diện phần vốn, Thường vụ đảng ủy nhận xét đánh giá và thống nhất lựa chọn nhân sự bằng phiếu kín. Nhân sự được lựa chọn phải đạt bằng hoặc trên 50% số thành viên dự họp thông qua.

(Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm dưới 50% vốn điều lệ không thực hiện bước này).

**b. Bước 3:** Quyết định nhân sự bổ nhiệm lại, cử lại

Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp, thẩm định hồ sơ cán bộ, lấy ý kiến cấp ủy Đảng cấp trên trực tiếp và trình Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng xem xét, quyết định nhân sự bổ nhiệm lại, cử lại.

**e. Bước 4:** Tổ chức ban hành quyết định theo quy định.

**2. Thủ tục kéo dài thời gian giữ chức vụ:**

Hội đồng thành viên hoặc Tổ đại diện phần vốn xin chủ trương kéo dài thời gian giữ chức vụ cho người quản lý doanh nghiệp, người đại diện trình Bộ trưởng phê duyệt.

Hồ sơ gồm:

- Tờ trình xin chủ trương kéo dài thời gian giữ chức vụ.
- Bản tự đánh giá quá trình công tác trong thời gian giữ chức vụ.
- Biên bản họp Hội đồng thành viên (Hội đồng quản trị) hoặc Tổ đại diện phần vốn và cấp ủy đảng của đơn vị.

Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp thẩm định hồ sơ trình Ban Cán sự đảng chức danh: người quản lý doanh nghiệp, người đại diện vốn và trình Bộ trưởng chấp thuận hoặc quyết định cho kéo dài thời gian giữ chức vụ.

**CHƯƠNG VI**  
**TỪ CHỨC, MIỄN NHIỆM**  
**NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP, NGƯỜI ĐẠI DIỆN**

**Điều 25. Từ chức**

**1. Người quản lý doanh nghiệp, người đại diện được từ chức một trong các trường hợp sau đây:**

a) Người quản lý doanh nghiệp; Người đại diện tự nguyện, chủ động xin từ chức để chuyển giao vị trí quản lý doanh nghiệp;

b) Người quản lý doanh nghiệp; Người đại diện nhận thấy không đủ sức khỏe, năng lực, uy tín để hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao;

c) Người quản lý doanh nghiệp; Người đại diện nhận thấy sai phạm, khuyết điểm của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình hoặc của cấp dưới có liên quan đến trách nhiệm của mình;

d) Người quản lý doanh nghiệp; Người đại diện có nguyện vọng xin từ chức vì các lý do cá nhân khác.

đ) Người quản lý doanh nghiệp; Người đại diện có nguyện vọng xin từ chức phải làm đơn xin từ chức, nêu rõ lý do từ chức.

**2. Người quản lý doanh nghiệp, người đại diện không được từ chức một trong các trường hợp sau:**

a) Đang đảm nhận nhiệm vụ quốc phòng, an ninh quốc gia; nhiệm vụ trọng yếu, cơ mật mà chưa hoàn thành nhiệm vụ, cần tiếp tục đảm nhận nhiệm vụ, nếu từ chức sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiệm vụ được giao;

b) Đang trong quá trình bị thanh tra, kiểm tra, điều tra của cơ quan thanh tra, kiểm tra, bảo vệ pháp luật hoặc bị xem xét kỷ luật về đảng, chính quyền.

**3. Thủ tục xem xét cho từ chức**

a) Người quản lý doanh nghiệp, người đại diện xin từ chức phải viết đơn gửi Lãnh đạo Bộ; nội dung đơn nêu rõ lý do xin từ chức;

b) Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp, đề xuất ý kiến từng trường hợp cụ thể trình Lãnh đạo Bộ.

c) Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, cấp ủy cùng cấp hợp trao đổi và thống nhất.

d) Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị trình Chủ sở hữu xem xét, quyết định.

đ) Trong thời gian 60 ngày, kể từ ngày nhận được đơn từ chức của người quản lý doanh nghiệp, Hội đồng thành viên, Tổ đại diện phần vốn trình Chủ sở hữu xem xét, quyết định.

e) Trong thời gian 60 ngày, kể từ ngày có quyết định cho từ chức, Hội đồng thành viên, Tổ đại diện phần vốn trình Chủ sở hữu quyết định nhân sự thay thế.

g) Người quản lý doanh nghiệp chưa được cấp có thẩm quyền quyết định cho từ chức thì vẫn phải thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.



## **Điều 26. Miễn nhiệm**

### **1. Miễn nhiệm đối với người quản lý doanh nghiệp**

a) Việc miễn nhiệm đối với người quản lý doanh nghiệp được thực hiện một trong các trường hợp sau đây:

- Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của cấp có thẩm quyền;

- Có hành vi vi phạm pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Vi phạm pháp luật bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo mà yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế;

+ Bị cấp có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức kỷ luật cách chức.

- Không đủ năng lực, trình độ, uy tín để thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Trong 02 năm liên tiếp của nhiệm kỳ giữ chức vụ bị đánh giá, phân loại ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

+ Trong 01 nhiệm kỳ hoặc trong 02 nhiệm kỳ liên tiếp bị 02 lần xử lý kỷ luật liên quan đến chức trách, nhiệm vụ được giao;

+ Để tổ chức, đơn vị được giao phụ trách mất đoàn kết hoặc làm tổ chức, đơn vị mất đoàn kết theo kết luận của cấp có thẩm quyền;

+ Bị cơ quan kiểm tra, thanh tra có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về vi phạm tư cách đạo đức hoặc vi phạm quy định về những việc đảng viên không được làm đối với người quản lý là đảng viên.

- Có đơn xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

b) Việc miễn nhiệm đối với người quản lý doanh nghiệp không chờ đến hết thời hạn giữ chức vụ được bổ nhiệm hoặc chờ đến tuổi nghỉ hưu theo quy định.

#### **c) Thủ tục xem xét miễn nhiệm**

- Hội đồng thành viên chỉ đạo cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ đề xuất phương án miễn nhiệm.

- Cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ gặp trực tiếp nhân sự đang xem xét miễn nhiệm để thông báo và nghe ý kiến của nhân sự.

- Hội đồng thành viên, cấp ủy cùng cấp họp trao đổi và thống nhất về việc miễn nhiệm chức vụ đối với người quản lý doanh nghiệp.

- Hội đồng thành viên trình Chủ sở hữu xem xét, quyết định.

- Trong thời gian 60 ngày, kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm, Hội đồng thành viên trình Chủ sở hữu quyết định nhân sự thay thế.

## **2. Miễn nhiệm đối với người đại diện**

a) Việc miễn nhiệm người đại diện được thực hiện một trong các trường hợp sau đây:

- Có đơn xin thôi làm đại diện trước thời hạn và được chủ sở hữu đồng ý;
- Chuyển công tác khác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;
- Đến tuổi được nghỉ hưu;
- Chủ sở hữu hết vốn tại tổng công ty;
- Trong 02 năm liên tiếp của nhiệm kỳ làm đại diện bị đánh giá, phân loại ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;
- Vi phạm phẩm chất đạo đức hoặc vi phạm quy định những việc đảng viên không được làm đối với người đại diện là đảng viên;
- Các trường hợp quy định tại các văn bản pháp luật khác có liên quan.

### **b) Thủ tục miễn nhiệm**

- Căn cứ vào các trường hợp miễn nhiệm theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Nghị định 106/2015/NĐ-CP, cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ chuẩn bị:

- + Đề xuất phương án miễn nhiệm trình chủ sở hữu xem xét, quyết định;
- + Hồ sơ gồm: sơ yếu lý lịch; công văn đề nghị miễn nhiệm của cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ; bản tự nhận xét, đánh giá.
- Chủ sở hữu xem xét, quyết định.

### **Điều 27. Bố trí công tác**

Người quản lý doanh nghiệp, người đại diện sau khi từ chức, miễn nhiệm sẽ được cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí công tác phù hợp với trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị hoặc giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

## **CHƯƠNG VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP, NGƯỜI ĐẠI DIỆN**

### **Điều 28. Khen thưởng, kỷ luật**

1. Người quản lý doanh nghiệp; Người đại diện có thành tích hoặc quá trình cống hiến thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

2. Người quản lý doanh nghiệp; Người đại diện có hành vi vi phạm pháp luật thì xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định 97/2015/NĐ-CP, Nghị định 106/2015/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

## CHƯƠNG VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 29. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; người quản lý doanh nghiệp, người đại diện có trách nhiệm thực hiện Quy chế này và báo cáo Bộ trưởng kết quả việc thực hiện hàng năm.

2. Trên cơ sở nội dung của quy chế này và Điều lệ hoạt động của doanh nghiệp; người quản lý doanh nghiệp, người đại diện yêu cầu Tổng công ty xây dựng quy chế “Quản lý người quản lý doanh nghiệp, người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty” và phân cấp cán bộ để thống nhất thực hiện.

3. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp việc thực hiện Quy chế này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh hoặc có nội dung ngoài những nội dung quy định trong quy chế này, các đơn vị phản ánh kịp thời về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, giải quyết./.

 **BỘ TRƯỞNG**  
  
**Phạm Hồng Hà**

**Mẫu 01**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 552 /QĐ-BXD ngày 19/6/2017  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**BỘ XÂY DỰNG**  
Đơn vị: .....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-.....

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị bổ nhiệm cán bộ**

Kính gửi: Bộ Xây dựng

**I. Nêu nhu cầu bổ nhiệm cán bộ:**

Tóm tắt về việc thực hiện quy trình nhân sự và căn cứ vào quy hoạch cán bộ, tiêu chuẩn cán bộ để đề xuất giới thiệu nhân sự cụ thể. Văn bản cho chủ trương bổ sung của cơ quan có thẩm quyền.

1. Lãnh đạo đơn vị hiện có.....đồng chí. Tình hình và phân công nhiệm vụ.

2. Nhu cầu sắp tới (lý do cần bổ nhiệm cán bộ).

**II. Phần tóm tắt lý lịch cán bộ:**

1- Đồng chí....., ngày sinh, (chức vụ, đơn vị, quê quán, dân tộc, trình độ học vấn, lý luận chính trị, ngoại ngữ.....):

2. Tóm tắt quá trình công tác.

3. Tóm tắt nhận xét, ưu khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu.

4. Kết quả phiếu tín nhiệm:

- Cán bộ chủ chốt:...../.....đồng chí tán thành = .....%;

- Cấp ủy (hoặc Thường vụ cấp ủy) đơn vị đã nhất trí biểu quyết đề nghị bổ nhiệm (hoặc bổ nhiệm lại) ...../.....=.....%;

- Tập thể lãnh đạo đơn vị đã biểu quyết đề nghị bổ nhiệm...../.....=.....%.

**III. Phần đề nghị:**

Căn cứ vào tiêu chuẩn cán bộ và kết quả thực hiện quy trình nhân sự của đơn vị, .....đề nghị Bộ Xây dựng xem xét, bổ nhiệm đồng chí giữ chức.....

(Kèm theo Tờ trình: Hồ sơ cán bộ .....).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ Tổ chức cán bộ BXD;
- Lưu: .....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

Ký tên, đóng dấu

Họ và tên



**Mẫu 02**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 552 /QĐ-BXD ngày 19/6/2017  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**BỘ XÂY DỰNG**  
Đơn vị: .....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**BẢN TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ**

Họ và tên cán bộ:.....

Đơn vị công tác:.....

Chức vụ:.....

Nhiệm vụ được phân công:.....

1. Thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:

- Kết quả về khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc của bản thân trong lĩnh vực được phân công, phụ trách.

- Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện.

2. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

- Nhận thức, tư tưởng chính trị; việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và ý thức tổ chức kỷ luật.

- Tinh thần học tập nâng cao trình độ.

- Việc giữ gìn đạo đức và lối sống lành mạnh; chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

- Tính trung thực, khách quan trong công tác.

- Tác phong, quan hệ phối hợp công tác; tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân.

.....ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Mẫu 03**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 552 /QĐ-BXD ngày 19/6/2017  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TÊN CƠ QUAN TÔ CHỨC  
LẤY Ý KIẾN

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ**

(Của cấp ủy, tập thể lãnh đạo đơn vị)

**I. SƠ LƯỢC VỀ LỊCH SỬ CÁN BỘ:**

1. Họ và tên cán bộ.
2. Ngày, tháng, năm sinh; quê quán, ngày vào Đảng, ngày chính thức.
3. Trình độ: chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ.
4. Quá trình công tác: những công việc, chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể đã kinh qua và chức vụ hiện nay.

**II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ ƯU, KHUYẾT ĐIỂM; MẶT MẠNH, MẶT YẾU; TRIỂN VỌNG:**

*1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách, lối sống:*

- Quan điểm chính trị, ý thức chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Đạo đức lối sống; thái độ và hành động chống quan liêu, lãng phí, tham nhũng và những biểu hiện tiêu cực khác.
- Ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm và tác phong công tác, quan hệ với cán bộ, nhân dân.
- Tín nhiệm trong đảng, trong quần chúng ở cơ quan; vấn đề đoàn kết, quy tụ cán bộ.

*2. Năng lực công tác:*

- Việc nghiên cứu vận dụng, tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Nhà nước.
- Khối lượng, chất lượng, hiệu quả công tác theo chức trách, nhiệm vụ được giao (nhấn mạnh trong khoảng 5 năm trở lại đây, căn cứ vào đánh giá, phân loại cán bộ hàng năm và phân tích chất lượng đảng viên).

*3. Tóm tắt ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu nổi trội.*

**III. KẾT LUẬN CHUNG:**

1. Về đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ.
2. Khả năng hoàn thành nhiệm vụ.
3. Triển vọng và chiều hướng phát triển.

**T/M CẤP ỦY**

(Hoặc lãnh đạo đơn vị)

(Ký tên, đóng dấu)

**Mẫu 03**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 552/QĐ-BXD ngày 19/6/2017  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TÊN CƠ QUAN TÔ CHỨC  
LẤY Ý KIẾN

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ**

(Của cấp ủy, tập thể lãnh đạo đơn vị)

**I. SƠ LƯỢC VỀ LỊCH SỬ CÁN BỘ:**

1. Họ và tên cán bộ.
2. Ngày, tháng, năm sinh; quê quán, ngày vào Đảng, ngày chính thức.
3. Trình độ: chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ.
4. Quá trình công tác: những công việc, chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể đã kinh qua và chức vụ hiện nay.

**II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ ƯU, KHUYẾT ĐIỂM; MẶT MẠNH, MẶT YẾU; TRIỂN VỌNG:**

1. *Phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách, lối sống:*
  - Quan điểm chính trị, ý thức chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
  - Đạo đức lối sống; thái độ và hành động chống quan liêu, lãng phí, tham nhũng và những biểu hiện tiêu cực khác.
  - Ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm và tác phong công tác, quan hệ với cán bộ, nhân dân.
  - Tín nhiệm trong đảng, trong quân chúng ở cơ quan; vấn đề đoàn kết, quy tụ cán bộ.
2. *Năng lực công tác:*
  - Việc nghiên cứu vận dụng, tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Nhà nước.
  - Khối lượng, chất lượng, hiệu quả công tác theo chức trách, nhiệm vụ được giao (nhấn mạnh trong khoảng 5 năm trở lại đây, căn cứ vào đánh giá, phân loại cán bộ hàng năm và phân tích chất lượng đảng viên).

3. *Tóm tắt ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu nổi trội.*

**III. KẾT LUẬN CHUNG:**

1. Về đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ.
2. Khả năng hoàn thành nhiệm vụ.
3. Triển vọng và chiều hướng phát triển.

**T/M CẤP ỦY**

(Hoặc lãnh đạo đơn vị)

(Ký tên, đóng dấu)

**NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ**  
(Của chi uỷ nơi cư trú của bản thân và gia đình cán bộ)

\_\_\_\_\_

- Họ và tên cán bộ:.....  
- Chức vụ hiện  
nay:.....  
- Tên cơ quan, đơn vị công tác  
:.....

1- Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú:

- .....  
- .....

2- Về phẩm chất đạo đức, lối sống:

- .....  
- .....

3- Về mối quan hệ với nhân dân nơi cư trú:

- .....  
- .....

4- Nhận xét khác:

- .....  
- .....

Bản nhận xét này được làm thành 02 bản, 01 bản gửi cho cơ quan, 01 bản lưu tại Chi uỷ nơi cư trú.

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ,  
PHƯỜNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

.....ngày.....tháng.....năm 20.....

T/M CHI ỦY

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Mẫu 05**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 552/QĐ-BXD ngày 19/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đơn vị: .....

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN TÍN NHIỆM CÁN BỘ  
Để bổ nhiệm cán bộ**

Căn cứ Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử ban hành kèm theo Quyết định số 68-QĐ/TW ngày 04/7/2007 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-BXD ngày .../...../20.... của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật người quản lý doanh nghiệp, người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng là chủ sở hữu;

Căn cứ yêu cầu kiện toàn, bổ sung cán bộ lãnh đạo của đơn vị.....;

Căn cứ quy hoạch cán bộ dự nguồn các chức danh lãnh đạo của đơn vị.....;

Căn cứ tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức và năng lực cán bộ;

Để có cơ sở xem xét, quyết định, đơn vị ..... đề nghị đồng chí cho biết ý kiến tín nhiệm của mình về dự kiến bổ nhiệm (hoặc bổ nhiệm lại) đồng chí ....., sinh ngày ....., trình độ chuyên môn nghiệp vụ ....., chức vụ....., đơn vị....., giữ chức vụ .....

Đồng ý	
Không đồng ý	

**Ghi chú:** Đồng chí “đồng ý” hoặc “không đồng ý” bổ nhiệm thì đánh dấu “X” vào ô trống tương ứng cùng hàng.

Trường hợp không đồng ý với dự kiến nhân sự nêu trên, đồng chí có thể giới thiệu nhân sự khác (Chỉ giới thiệu 01 người và ghi rõ họ tên, năm sinh (tuổi), chức vụ, đơn vị công tác).

.....  
.....

(có thể không phải ký tên)

**Mẫu 06**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 552/QĐ-BXD ngày 19/6/2017  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**BỘ XÂY DỰNG**  
Đơn vị: .....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

**Lấy ý kiến tín nhiệm cán bộ để bổ nhiệm giữ chức vụ .....**

Hôm nay, ngày ...../...../20... , đơn vị tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến tín nhiệm cán bộ để trình Bộ bổ nhiệm chức vụ .....đối với đồng chí ....., trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chức vụ, đơn vị công tác.

**1. Thành phần ban kiểm phiếu:**

- Đồng chí: Nguyễn Văn A, chức vụ, đơn vị công tác.
- Đồng chí Vũ Văn B, chức vụ, đơn vị công tác.
- Đồng chí Lê Văn C, chức vụ, đơn vị công tác.

**2. Kết quả kiểm phiếu:** Trước khi kiểm phiếu, phong bì đựng phiếu tín nhiệm được dán kín, có chữ ký và dấu niêm phong của cấp ủy đơn vị (hoặc dấu của đơn vị) được bảo quản nguyên vẹn.

- Tổng số người được mời tham gia cuộc họp lấy ý kiến: ..... người
- Số người có mặt: ..... người;
- Số người vắng mặt: ..... người;
- Tổng số phiếu phát ra: ..... phiếu;
- Tổng số phiếu thu về: ..... phiếu;
- Trong đó:
  - + Số phiếu hợp lệ: ..... phiếu;
  - + Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:
  - + Số phiếu đồng ý đề nghị bổ nhiệm là: ..... phiếu trên tổng số ..... phiếu thu về, chiếm tỷ lệ .....%;
  - + Số phiếu không đồng ý bổ nhiệm: ..... phiếu;

**Ban Kiểm phiếu:**

Đ/c Nguyễn Văn A

Đ/c Vũ Văn B

Đ/c Lê Văn C

**Mẫu 07**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 552 /QĐ-BXD ngày 19/6/2017  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đơn vị: .....

Số: /QĐ-.....

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc bổ nhiệm cán bộ**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ .....**

Căn cứ .....

Căn cứ .....

Căn cứ yêu cầu công tác, tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức và năng lực cán bộ;

Xét đề nghị của .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ nhiệm có thời hạn ông Nguyễn Văn A - Sinh năm ....., Trình độ, chức vụ, đơn vị công tác, giữ chức vụ ....., kể từ ngày.....

**Điều 2.** Ông Nguyễn Văn A được hưởng lương bậc ... hệ số mức lương .... của viên chức quản lý chuyên trách theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông Nguyễn Văn A chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;

- .....

- .....

- Lưu: .....

(Ký tên, đóng dấu)

**Họ và tên**